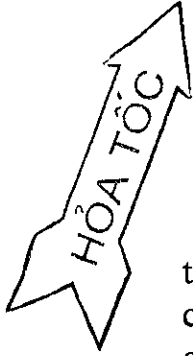


**PHƯƠNG ÁN**

**Cách ly, quản lý, theo dõi, khám và điều trị tại nhà đối với người  
nhiễm COVID-19 trên địa bàn Thành phố**



Trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, trong những tuần gần đây trên địa bàn các ca mắc mới ngoài cộng đồng liên tục tăng cao; thực hiện Chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội và căn cứ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”; căn cứ Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành số tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động; căn cứ Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc “Hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19”; căn cứ Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng, xử trí, cách ly, điều trị. Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Phương án Cách ly, quản lý, theo dõi, khám và điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19 trên địa bàn Thành phố như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nhiễm COVID-19 được tiếp cận sớm nhất, nhanh nhất với dịch vụ y tế, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần cũng như vật chất cho người bệnh.
- Nâng cao nhận thức, ý thức, thái độ và trách nhiệm của người dân về phòng, chống dịch COVID-19 đối với xã hội.
- Người nhiễm COVID-19 (F0) được cách ly, quản lý, theo dõi, khám và điều trị tại nhà theo quy định của Bộ Y tế.

**2. Yêu cầu**

- Sự vào cuộc của toàn thể hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và các đơn vị có liên quan, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở dưới sự chỉ đạo điều hành trực tiếp của UBND cấp quận, huyện, thị xã và hướng dẫn chuyên môn của Sở Y tế.
- Duy trì thành quả, kinh nghiệm trong hoạt động điều trị người bệnh COVID-19 trong thời gian qua; tiếp tục nâng cao hiệu quả điều trị người bệnh COVID-19 tại nhà, giảm thiểu tối đa các trường hợp tử vong.
- Sử dụng nguồn lực hợp lý, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong công tác thu dung, điều trị người bệnh COVID-19.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, cung ứng đầy đủ trang thiết bị y tế, hóa chất, vật tư tiêu hao, lương thực, thực phẩm và các điều kiện phục vụ để chăm sóc tốt nhất cho người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Các quận, huyện, thị xã kích hoạt các Trạm Y tế lưu động theo phương châm “4 tại chỗ” tổ chức quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Đảm bảo an toàn cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

**II. PHẠM VI ÁP DỤNG:** Trên toàn địa bàn Thành phố.

**III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** (có hướng dẫn cụ thể đính kèm)

### 1. Đối tượng quản lý tại nhà

a) Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm RT-PCR hoặc Test nhanh kháng nguyên) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi.

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở  $\leq 20$  lần/phút, SpO<sub>2</sub>  $\geq 97\%$  khi thở khí trời; không có thở bất thường như: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Tuổi: Trẻ em trên 3 tháng tuổi, người lớn  $\leq 49$  tuổi và chưa phát hiện bệnh lý nền, đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường; không đang mang thai. (*Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 06 kèm theo*);

### 2. Các điều kiện đảm bảo quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà

Các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, yêu cầu đối với người cách ly y tế tại nhà, người ở cùng nhà, cán bộ y tế và các đơn vị liên quan thực hiện theo: Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”; Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động; Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc “Hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19”; Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 về việc giảm thời gian cách ly, thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị bệnh nhân COVID-19.

### 3. Thẩm quyền quyết định cách ly tại nhà

Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 quận, huyện, thị xã căn cứ đề xuất của Giám đốc Trung tâm Y tế giao nhiệm vụ cho Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp xã, phường, thị trấn ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế, quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly y tế đối với người nhiễm COVID-19 sau khi đã kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly y tế tại nhà.

### 4. Quy trình thực hiện

- Khi người nhiễm COVID-19 (F0) có nguyện vọng được cách ly y tế tại nhà

phải có Đơn đăng ký gửi Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn (qua Trạm Y tế) tại nơi cư trú.

- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn sau khi tiếp nhận Đơn đăng ký gửi danh sách về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn; Trạm Y tế xác định (F0) đủ các tiêu chí để cách ly tại nhà theo quy định.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch xã, phường, thị trấn nơi tiếp nhận căn cứ kết quả rà soát của Tổ thẩm định đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất nơi cách ly y tế mà (F0) đăng ký (đã được đánh giá, xác minh và có danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện cách ly F1, F0 và có biên bản). Tổ thẩm định bao gồm các đơn vị sau: Đại diện cán bộ Ủy ban nhân dân, Công an, cán bộ y tế Trạm Y tế của xã, phường, thị trấn; đại diện Tổ dân phố, thôn xóm/Tổ COVID cộng đồng. Tổ thẩm định tiến hành xác minh, đánh giá điều kiện cách ly y tế tại nhà mà người tiếp xúc gần (F0) đăng ký (có biên bản thẩm định).

- Biên bản thẩm định được Tổ thẩm định gửi về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch xã, phường, thị trấn để cấp “*Giấy xác nhận đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cách ly y tế tại nhà*” theo phụ lục tại Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế và báo cáo Ban Chỉ đạo phòng chống dịch quận, huyện, thị xã.

- Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn ban hành Quyết định cách ly y tế tại nhà đối với các trường hợp (F0) (trong Quyết định cách ly phải nêu rõ được trách nhiệm của Chính quyền địa phương trong việc giám sát người cách ly tại nhà).

- Khi (F0) thực hiện cách ly y tế tại nhà thì sẽ áp dụng đúng quy định được hướng dẫn tại Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “*Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà*”.

### **5. Trách nhiệm quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà**

a) Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 quận, huyện, thị xã; Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn.

b) Trạm y tế xã, phường, thị trấn; Trạm y tế lưu động; Trung tâm y tế quận, huyện, phòng khám và các cơ sở được phân công tham gia công tác quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà.

c) Nhân viên tham gia công tác quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (tổ COVID cộng đồng, các tổ chức xã hội, đoàn thể...).

### **6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà**

- Triển khai ứng dụng phần mềm phù hợp với quy trình quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Tổ chức tập huấn và triển khai thực hiện tới các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn; tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng

phần mềm phân mềm giám sát, quản lý điều trị F0 không triệu chứng và triệu chứng nhẹ tại nhà.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Là đơn vị thường trực, chỉ đạo, điều phối hoạt động quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn Thành phố.

- Hướng dẫn cho các quận, huyện, thị xã triển khai công tác chuyên môn về quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Chịu trách nhiệm về công tác đào tạo tập huấn về điều trị COVID-19 cho các cơ sở điều trị COVID-19, nhân viên y tế và nhân viên tham gia quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo các đơn vị xây dựng, cập nhật và phổ biến phác đồ điều trị tại các tuyến; hướng dẫn phác đồ điều trị cho các Trạm Y tế theo hình thức cầm tay chỉ việc.

- Xây dựng, hướng dẫn công tác quản lý, chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc đảm bảo cơ sở thuốc để điều trị COVID-19 theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, tuyệt đối không để thiếu thuốc điều trị.

- Chỉ đạo các bệnh viện hỗ trợ tuyến dưới theo phân tuyến; phân công các bệnh viện tuyến huyện, tuyến Thành phố phụ trách các khu vực theo phân tuyến.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai ứng dụng phần mềm để điều hành quản lý F0 trên địa bàn.

### **2. Công an Thành phố**

Chỉ đạo lực lượng công an cơ sở, Tổ COVID cộng đồng và các lực lượng tham gia quản lý, giám sát người nhiễm COVID-19 tại nhà, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

### **3. Bộ Tư lệnh Thủ đô**

Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các quận, huyện, thị xã tham gia công tác tổ chức, hậu cần tại địa bàn, tham gia công tác quản lý, giám sát người nhiễm COVID-19 tại nhà.

### **4. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND Thành phố và hướng dẫn các quận, huyện, thị xã bố trí, sử dụng nguồn kinh phí các cấp, nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện công tác cách ly, quản lý, theo dõi, khám và điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19 trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

### **5. Sở Công Thương**

Chỉ đạo các đơn vị cung ứng đảm bảo lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà.

### **6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với chính quyền địa phương và các Sở, ban, ngành trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo trợ xã hội và xử lý thi hài đối với các trường hợp tử vong theo quy định.

### **7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Hướng dẫn triển khai hoạt động xử lý nước thải, chất thải lây nhiễm phát sinh tại các hộ gia đình có người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà đảm bảo đúng quy định.

### **8. Bảo hiểm xã hội Thành phố**

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn và thực hiện thanh toán theo chế độ Bảo hiểm y tế cho người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà có thẻ Bảo hiểm y tế đảm bảo đúng quy định.

### **9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội**

Tiếp tục huy động các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia ủng hộ cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 của Thành phố, trực tiếp hỗ trợ nhu yếu phẩm, vật phẩm cho công tác quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19.

### **10. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ phòng, chống dịch quốc gia COVID-19, Sở Y tế và các quận, huyện, thị xã triển khai ứng dụng phần mềm quản lý F0 cách ly điều trị tại nhà để thực hiện tốt công tác quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19.

- Thường trực và phối hợp với Sở Y tế triển khai ứng dụng công nghệ thông tin để cách ly y tế, quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn.

### **11. Sở Giao thông vận tải**

Xây dựng phương án, phối hợp với các quận, huyện, thị xã và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đáp ứng công tác vận chuyển người bệnh, vận chuyển mẫu xét nghiệm, vận chuyển trang thiết bị, sinh phẩm, hàng hóa, lương thực thực phẩm... đáp ứng nhu cầu phòng, chống dịch trên địa bàn; Tổng hợp dự toán kinh phí vận chuyển, phối hợp Sở Tài chính tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

### **12. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã**

- Trên cơ sở Phương án của Ủy ban nhân dân Thành phố, xây dựng phương án triển khai thực hiện cách ly y tế, quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn.

- Đảm bảo toàn diện về công tác hậu cần (điện, nước, internet, cung cấp suất ăn, nhu yếu phẩm, vận chuyển bệnh nhân, vận chuyển mẫu bệnh phẩm xét nghiệm...) cho công tác quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 theo mô hình Trạm Y tế lưu động theo phương châm “4 tại chỗ”. Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, kinh phí và các điều kiện khác cho Trạm Y tế lưu động có thể cung cấp dịch vụ y tế tại chỗ hoặc theo dõi điều trị cho người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo diễn biến tình hình dịch trên địa bàn.

- Huy động các lực lượng y tế trong và ngoài công lập, các bệnh viện Trung ương, Bộ, ngành, viện nghiên cứu, các trường đào tạo y tế... trên địa bàn phục vụ công tác phòng, chống dịch, công tác quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà; Đảm bảo an ninh trật tự và các điều kiện khác đảm bảo đáp ứng phù hợp với tình hình dịch bệnh thực tế.

- Chỉ đạo chính quyền cơ sở, các Trạm Y tế lưu động và người tham gia quản lý, cách ly, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà thực hiện công tác theo dõi, quản lý, cách ly bằng hệ thống công nghệ thông tin và hướng dẫn người dân sử dụng, ứng dụng công nghệ trên cơ sở hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Y tế.

- Người đứng đầu các cấp chính quyền địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác tổ chức, triển khai, giám sát, kiểm tra thực hiện cách ly người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn; đảm bảo các công tác phòng chống dịch, tuyệt đối không được để dịch bệnh lây ra cộng đồng; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận: \***

- Văn phòng Chính phủ;
- BCĐ Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;
- Các Bộ, Ban, ngành, cơ quan TƯ trên địa bàn;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các ban Đảng thuộc Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Các đoàn thể chính trị xã hội Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Đài PT&TH HN; các Báo: Hànộimới, KT&ĐT;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng: KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX.



**HƯỚNG DẪN TẠM THỜI  
VỀ QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 (F0) TẠI NHÀ  
PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

(Ban hành kèm theo Phương án số 216 /PA-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**1. Đối tượng quản lý tại nhà**

**1.1. Tiêu chí người nhiễm COVID-19 (F0) quản lý tại nhà**

a) Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm RT-PCR hoặc Test nhanh kháng nguyên) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi.

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở  $\leq 20$  lần/phút, SpO<sub>2</sub>  $\geq 97\%$  khi thở khí trời; không có thở bất thường như: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Tuổi: Trẻ em trên 3 tháng tuổi, người lớn  $\leq 49$  tuổi và chưa phát hiện bệnh lý nền, đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường; không đang mang thai. (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại **Phụ lục 06** kèm theo);

**1.2. Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc**

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như: ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...

b) Biết cách đo thân nhiệt; có khả năng tự dùng thuốc theo đơn thuốc của Bác sỹ; có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu; có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...

c) Trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

**2. Yêu cầu khi thực hiện cách ly tại nhà**

**2.1. Yêu cầu cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cách ly y tế tại nhà**

- Là nhà ở riêng lẻ; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư.

- Trước cửa nhà có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”**; có thùng màu vàng có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”** để đựng trang phục phòng hộ cá nhân của nhân viên y tế thải bỏ;

- Phải có phòng cách ly riêng, khép kín và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình;

- Khuyến khích lắp camera để giám sát người cách ly;

- Phòng cách ly phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Phải có nhà vệ sinh, nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn (sau đây gọi tắt là dung dịch sát khuẩn tay). Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng;

+ Trong phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có màu vàng, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn “**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**” (sau đây được gọi tắt là *thùng đựng chất thải lây nhiễm*); thùng đựng chất thải sinh hoạt, có nắp đậy, mở bằng đạp chân và có lót túi màu xanh để đựng chất thải sinh hoạt khác (sau đây được gọi tắt là *thùng đựng chất thải sinh hoạt*);

+ Không được dùng điều hòa trung tâm, có thể dùng điều hòa riêng; đảm bảo thông thoáng khí, tốt nhất nên thường xuyên mở cửa sổ;

+ Có máy giặt hoặc xô, chậu đựng quần áo để người cách ly tự giặt;

+ Có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người cách ly tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng. Phòng cách ly phải được vệ sinh khử khuẩn hằng ngày.

- Phải trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo) để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người cách ly;

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người cách ly ra khỏi nhà.

**Lưu ý:** Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định về cơ sở vật chất đảm bảo đủ các điều kiện cách ly tại nhà theo quy định.

## 2.2. Yêu cầu với người thực hiện cách ly y tế tại nhà (F0)

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà; có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 2**;

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác. Không tiếp xúc với động vật nuôi;

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định;

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng Vietnam Health Declaration (VHD) hoặc Bluezone trong suốt thời gian thực hiện cách ly; cài đặt ứng dụng trên Sổ sức khỏe điện tử (SSKDT); đăng nhập thông qua số điện thoại và mã OTP (hệ thống trả qua tin nhắn);

- Tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe và cập nhật hàng ngày trên ứng dụng Vietnam Health Declaration (VHD) hoặc Bluezone. Trường hợp không có điện thoại thông minh thì phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày qua số điện thoại được cung cấp. Đặc biệt khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải cập nhật ngay trên ứng dụng Vietnam Health Declaration (VHD) hoặc Bluezone và báo ngay cho cán bộ y tế. Trường hợp không thể tự đo thân nhiệt thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc, hỗ trợ (nếu có) sẽ đo cho người cách ly; người dân sau khi có vấn đề về sức khỏe có thể tìm bác sĩ để tư vấn quan tiền ích call/ video call/ chat trên sổ sức khỏe điện tử



- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như chén, đĩa, muỗng, ly, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người trong cùng gia đình;

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày và phân loại chất thải theo hướng dẫn tại **Phụ lục 4**;

- Sau khi hết thời gian cách ly, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định;

- Phải được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi bắt đầu cách ly.

- Tuyệt đối không đi ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

### **2.3. Yêu cầu với người ở cùng nhà**

- Có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 2** và cùng ký cam kết với người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly theo mẫu tại **Phụ lục 3**;

- Không để người già, người có bệnh nền cần chăm sóc y tế ở cùng nhà với người thực hiện cách ly;

- Không tiếp xúc với người cách ly, hạn chế đi ra ngoài khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và phải ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà;

- Nếu người cách ly là trẻ em hoặc người già yếu, có bệnh nền cần người chăm sóc, hỗ trợ thì cho phép bố trí người chăm sóc, hỗ trợ cách ly cùng và đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch. Người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly phải có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 3**;

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết riêng cho người cách ly hàng ngày;

- Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở;

- Thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn tại **Phụ lục 4**;

- Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế);

- Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế;

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng Vietnam Health Declaration (VHD) hoặc Bluezone trong suốt thời gian thực hiện cách ly; cài đặt ứng dụng trên Số sức khỏe điện tử (SSKDT); đăng nhập thông qua số điện thoại và mã OTP (hệ thống trả qua tin nhắn);

- Thực hiện việc vệ sinh khử khuẩn nhà ở hàng ngày;

- Tất cả người ở cùng nhà phải được lấy mẫu gộp xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người cách ly bắt đầu cách ly (trừ người ở cùng nhà đã chuyển đi ở nơi khác). Sắp xếp một khu vực trong nhà để nhân viên y tế lấy mẫu xét nghiệm và giám sát y tế khi có yêu cầu;

- Trường hợp có người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly thì người chăm sóc, hỗ trợ thực hiện lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 theo thời gian và số lần xét nghiệm giống như người thực hiện cách ly.

### **3. Nhiệm vụ của cơ quan quản lý người nhiễm tại nhà (Trạm Y tế lưu động)**

#### **3.1. Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 quản lý tại nhà**

- Thực hiện đánh giá người nhiễm theo các tiêu chí quy định tại nội dung 1, Hướng dẫn này.

- Lập danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (mẫu danh sách tại **Phụ lục 07**).

#### **3.2. Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 theo dõi sức khỏe tại nhà**

##### **3.2.1. Theo dõi sức khỏe hàng ngày**

a) Cơ sở quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19 hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại **Phụ lục 07**), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị theo quy định tại mục c, phần 4.2.1.

b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO<sub>2</sub> (nếu có thể) và huyết áp (nếu có thể).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

c) Khi phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với cán bộ y tế được phân công theo dõi, giám sát... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

(1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

(2) Nhịp thở tăng:

- Người lớn: nhịp thở  $\geq 21$  lần/phút.

- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở:  $\geq 40$  lần/phút.

- Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở:  $\geq 30$  lần/phút.

(Lưu ý: ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

(3) SpO<sub>2</sub>  $\leq 95\%$  (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

(4) Mạch nhanh  $> 120$  nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

(5) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa  $< 90$  mmHg, huyết áp tối thiểu  $< 60$  mmHg (nếu có thể đo).

(6) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

(7) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật.

(8) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

(9) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

(10) Mắc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

(11) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

### **3.2.2. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt**

- Người nhiễm COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa; Tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

- Người nhiễm COVID-19 cần thực hiện đầy đủ các nội dung theo Hướng dẫn Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà và Hướng dẫn Chế độ dinh dưỡng cho người nhiễm COVID-19 tại nhà (Ban hành kèm theo Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế).

### **3.2.3. Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà**

- Thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định tại mục 4 “Yêu cầu đối với người cách ly y tế tại nhà” theo hướng dẫn tại Công văn 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế.

- Tuyệt đối không ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

## **3.3. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19**

### **3.3.1. Theo dõi sức khỏe hàng ngày**

a) Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm COVID-19 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 07); hoặc phần mềm quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19.

b) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

c) Nhân viên của Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà có nhiệm vụ đến nhà người nhiễm COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người nhiễm COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của người nhiễm COVID-19 và không liên lạc được với người nhiễm COVID-19 hoặc người chăm sóc.

### **3.3.2. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà**

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Sốt:

+ Đối với người lớn: > 38.5<sup>0</sup>C hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: > 38.5<sup>0</sup>C, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, đề nghị thông báo ngay cho Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà để phối hợp xử lý.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú (người lớn và trẻ em): căn cứ Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 theo Quyết định hiện hành.

c) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm y tế lưu động hoặc đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã để thành lập các trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

### **3.4. Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19**

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (Realtime RT PCR; hoặc Test nhanh kháng nguyên) cho người nhiễm COVID-19 vào ngày 14 để chuẩn bị kết thúc thời gian cách ly.

- Làm xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người nhiễm khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19.

### **3.5. Xử trí cấp cứu, chuyển viện**

a) Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay với các cơ sở y tế trên địa bàn hoặc Ban Chỉ đạo phòng chống dịch cấp xã để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến cơ sở y tế hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

**Phụ lục: 01****Danh mục túi chăm sóc sức khỏe F0 tại nhà**

(Căn cứ theo Quyết định 4109/QĐ-BYT ngày 26 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành “Danh mục thuốc điều trị ngoại trú cho người nhiễm COVID-19 tại nhà”)

<p><b>Thiết bị y tế, dụng cụ cần thiết</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Xe lăn, hoặc xe đẩy, cang khiêng;</li> <li>2. Nhiệt kế, máy đo huyết áp, ống nghe</li> <li>3. Máy đo SpO2 (tối thiểu 10 chiếc)</li> <li>4. Ít nhất 02 bình loại 5 lít, túi oxy và 02 đồng hồ đo áp suất oxy; 02 mặt nạ thở oxy và các phụ kiện cần thiết khác để sử dụng oxy cho người bệnh;</li> <li>5. Các đồ bảo hộ phòng, chống lây nhiễm SARS-COV-2, khẩu trang, găng tay, cồn khử khuẩn, kính chắn giọt bắn...;</li> <li>6. Khẩu trang y tế dùng 1 lần, găng tay</li> <li>7. Dụng cụ cá nhân: đồ dùng ăn uống riêng, bàn chải đánh răng, thau giặt đồ....</li> <li>8. Thùng đựng chất thải lây nhiễm có túi nilon màu vàng để lót bên trong thùng</li> <li>9. Các sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-COV-2;</li> <li>10 Bộ dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm làm xét nghiệm RT-PCR;</li> <li>11. Có ít nhất 2 số điện thoại thường trực tiếp nhận thông tin từ các gia đình có người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà;</li> <li>12. có tối thiểu 01 bộ Máy tính, máy in và có kết nối internet để sử dụng phần mềm chuyên dụng trong theo dõi, cập nhật thông tin sức khỏe trường hợp COVID-19, thành viên gia đình người nhiễm COVID-19 và người dân sống trên địa bàn có dịch COVID-19</li> <li>13. <i>Trang thiết bị khám chữa bệnh thông thường:</i> Tùy thuộc theo nhu cầu thực tế, bố trí các trang thiết bị trong danh mục trang thiết bị thiết yếu dành cho Trạm y tế xã/phường/thị trấn</li> </ol>
<p><b>Các nhóm thuốc trong Danh mục</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thuốc hạ sốt, giảm đau</li> <li>2. Thuốc cân bằng điện giải</li> <li>3. Thuốc hỗ trợ nâng cao sức khỏe, tăng sức đề kháng</li> <li>4. Thuốc sát khuẩn hầu họng</li> <li>5. Thuốc kháng vi rút</li> <li>6. Thuốc chống viêm corticosteroid</li> <li>7. Thuốc chống đông máu</li> <li>8. Thành viên trong gia đình: Thuốc đang sử dụng bệnh nền đủ sử dụng cho 30 ngày</li> </ol>

### Chi tiết danh mục thuốc

Dành cho F0 không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ đủ điều kiện các ly tại nhà theo quy định (Toa thuốc dành cho người lớn trên 18 tuổi).	
TÚI THUỐC A	TÚI THUỐC B
<p>Dành cho F0 không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ.</p> <p><b>1. Paracetamol 500mg: 28 viên</b> Uống 01 viên khi sốt trên 38°C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.</p> <p><b>2. Vitamin (đa sinh tố, vitamin C: 14 viên)</b> (Uống ngày 02 lần: Sáng 01 viên, chiều 01 viên)</p>	<p>Khi F0 có triệu chứng sớm của suy hô hấp (cảm giác khó thở và/hoặc nhịp thở &gt; 20 lần/phút/hoặc SpO2 &lt; 95%, nếu có) và chưa liên hệ được nhân viên y tế để được hướng dẫn, hỗ trợ).</p> <p><b>1. Methylprednisolone 16 mg: 14 viên</b> Uống ngày 02 lần: sáng 01 viên, chiều 01 viên (giữa 2 lần uống cách nhau 12 giờ, uống sau khi ăn)</p> <p><b>2. Rivaroxaban 10 mg: 07 viên</b> Ngày uống 01 lần: Sáng 01 viên</p> <p>Lưu ý: Túi thuốc B thời gian sử dụng tối đa là 07 ngày)</p>

## GÓI THUỐC A (DÀNH CHO F0 TRÊN 18 TUỔI)

### 1. PARACETAMOL 500mg: 20 viên

Uống **01 viên** khi sốt trên 38,5°C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.

Mỗi ngày dùng **tối đa 04 lần**.

**Nếu sốt cao liên tục trên 02 ngày**, liên hệ ngay Trạm Y tế lưu động để được hỗ trợ.

### 2. VITAMIN C 500mg: 20 viên

Ngày uống **02 lần**

Sáng: 01 viên Chiều: 01 viên.

## GÓI THUỐC B (DÀNH CHO F0 TRÊN 18 TUỔI)

### Nếu cảm thấy khó thở:

- Nhịp thở khi nghỉ ngơi trên 20 lần/ phút và/hoặc
- SpO2 dưới 95% (nếu có thể đo)

Phải **LIÊN HỆ NGAY** Trạm Y tế lưu động để được hỗ trợ. Nếu chưa liên hệ được, có thể uống các thuốc sau theo hướng dẫn và **TIẾP TỤC LIÊN HỆ** Trạm Y tế lưu động để được hỗ trợ.

### 1. DEXAMETHASON 0.5mg: 36 viên.

Uống ngày **01 lần**, sau khi ăn.

Sáng: 12 viên.

### Hoặc Methylprednisolone 16 mg : 06 viên

Uống ngày 02 lần: sáng 01 viên, chiều 01 viên (giữa 2 lần uống cách nhau 12 giờ, uống sau khi ăn)

### 2. RIVAROXABAN 10 mg: 03 viên.

Uống ngày **01 lần**.

Sáng: 01 viên.

*\* KHÔNG SỬ DỤNG nếu có thai, cho con bú hoặc có một trong các bệnh về dạ dày (bao tử), bệnh gan, bệnh thận hay dễ chảy máu.*

## GÓI THUỐC C

### 1. Thuốc kháng virus Molnupiravir 400 mg x 20 viên

Uống ngày 02 lần, sáng 2 viên, chiều 2 viên x 5 ngày

### Hoặc Molnupiravir 200 mg x 40 viên

Uống ngày 02 lần, sáng 4 viên, chiều 4 viên x 05 ngày

**Phụ lục: 02**  
**MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BẢN CAM KẾT**  
**Thực hiện các biện pháp cách ly y tế tại nhà phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly: .....

Số CMT/CCCD: ..... Điện thoại: .....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà: .....

Số CMT/CCCD: ..... Điện thoại: .....

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế): .....

.....

### **I. NGƯỜI CÁCH LY**

*Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:*

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

### **II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ**

*Tôi xin cam kết:*

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.
2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.
3. Không tiếp xúc gần với người cách ly;



4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).
5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.
7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.
8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, không ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

<b>Người cách ly</b>	<b>Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà</b>	<b>Tổ dân phố/thôn</b>	<b>Tổ trưởng Tổ covid cộng đồng</b>
----------------------	---	------------------------	---

**UBND xã.....**

**Phụ lục: 03**  
**MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI CÁCH LY**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**  
**Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly: .....

Số CMT/CCCD: ..... Điện thoại: .....

Họ và tên người chăm sóc, hỗ trợ: .....

Số CMT/CCCD: ..... Điện thoại: .....

Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ: .....

.....

.....

*xin cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:*

1. Hướng dẫn cho người cách ly và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.
2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người cách ly và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân hoặc người cách ly có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
3. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.
5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

**Người cách ly**

**Chủ hộ/Đại diện  
người ở cùng nhà**

**Tổ dân phố/thôn**

**Tổ trưởng Tổ covid  
cộng đồng**

**UBND xã.....**

**Phụ lục: 04**  
**VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường**

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...
- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.
- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển tivi, điện thoại, ... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

**2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly**

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy
- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

**3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly**

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**".
- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**". Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Trường hợp người cách ly xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 thì tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

**Phụ lục: 05**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ  
ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ**

UBND....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GXN-UBND

....., ngày tháng năm 20....

**GIẤY XÁC NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ  
ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN.....-XÁC NHẬN**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

Họ và tên người cách ly: .....

Số CMT/CCCD: ..... Điện thoại: .....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà: .....

Số CMT/CCCD: ..... Điện thoại: .....

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế): .....

.....

**II. NỘI DUNG XÁC NHẬN**

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế tại nhà.

Cụ thể:

- .....

- .....

**Nơi nhận:**

- .....

- Lưu:...

**CHỦ TỊCH**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

**Phụ lục: 06**  
**DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG**  
**MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)**

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện .
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

**Phụ lục: 07**  
**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Trang bìa

<p><b>TÊN CƠ SỞ Y TẾ</b></p> <p>.....</p>   <p><b>DANH SÁCH QUẢN LÝ</b> <b>NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ</b></p>   <p><b>Năm 20...</b></p>
---

Trang bên trái

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

STT	Họ và tên người nhiễm COVID-19	Ngày tháng năm sinh	Giới	Địa chỉ	Điện thoại người nhiễm COVID-19

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Họ tên người nhà	Điện thoại người nhà	Ngày xác định nhiễm COVID-19	Ngày kết thúc quản lý tại nhà	Ngày chuyển viện và nơi chuyển đến	Tử vong

**Phụ lục: 08**  
**BẢNG THEO DÕI SỨC KHỎE NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_\_\_ Giới tính:  Nam.  Nữ  
 Điện thoại: \_\_\_\_\_  
 Họ và tên người chăm sóc: \_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_\_\_  
 Số điện thoại: \_\_\_\_\_

TT	↓ Nội dung theo dõi →	Ngày																			
		1	2	3	4	5	6	7	8	8	10	11	12	13	14						
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 ≤95%, nhịp thở ≥21 lần/phút, mạch &lt;50 hoặc &gt;120 lần/phút, huyết áp &lt;90/60</i>																					
1.	Mạch (lần/phút)																				
2.	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																				
3.	Nhịp thở																				
4.	SpO <sub>2</sub> (%) (nếu có thể đo)																				
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																				
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																				
6.	<b>KHÔNG TRIỆU CHỨNG</b>																				
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.</i>																					
7.	Mệt mỏi																				
8.	Ho																				
9.	Ho ra đờm																				
10.	Ớn lạnh/gai rét																				
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																				
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																				
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																				
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																					
14.	Ho ra máu																				
14.	Thở dốc hoặc khó thở																				
15.	Đau tức ngực kéo dài																				
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo																				

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ...  
 thêm vào phần "Ghi chú"

Ghi chú: .....

.....